| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN VẠN NINH**<br>**TỈNH KHÁNH HÒA** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 257/2020/QĐST-HNGĐ | *Vạn Ninh, ngày 26 tháng 11 năm 2020* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 355/2020/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Lê Trọng N - sinh năm 1982; Địa chỉ: Thôn S, xã V, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị N - sinh năm 1982; trú tại: Thôn S, xã V, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2020,

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Lê Trọng N và chị Nguyễn Thị N.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị N được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 (hai) con chung Lê Thị Phương T – sinh ngày 17 tháng 9 năm 2004 và Lê Thị Phương N - ngày 03 tháng 6 năm 2006 cho đến khi các con chung lần lượt đủ 18 tuổi.

Anh Lê Trọng N cấp dưỡng nuôi 02 (hai) con chung, mỗi con chung mỗi tháng là 2.500.000đồng, hai con chung, mỗi tháng là 5.000.000đồng. Thời gian cấp dưỡng vào ngày 10 hàng tháng, bắt đầu cấp dưỡng lần đầu tiên là ngày 10 tháng 12 năm 2020 cho đến khi các con chung lần lượt đủ 18 tuổi.

*Quy định*: Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành khoản tiền trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, nếu xét thấy cần thiết anh N, chị N có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Anh Lê Trọng N và chị Nguyễn Thị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Lê Trọng N tự nguyện chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) và phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tổng cộng 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0003448 ngày 14 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vạn Ninh. Anh N đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Vạn Ninh;
- Chi cục THADS huyện Vạn Ninh;
- UBND xã Vạn Thắng (GCNKH ngày 21/11/2003);
- Các đương sự;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu: VT; AV.

**THẨM PHÁN**

**( Đã ký)**

**Nguyễn Ngọc Ảnh**